

TỜ TRÌNH VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2024

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các tài liệu sau:

- I. Báo cáo của Tổng giám đốc VPBank (Phụ lục 1 kèm theo).
- II. Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank và Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập (Phụ lục 2 kèm theo)
- III. Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 3 kèm theo).
- IV. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt bao gồm:
 - 1) Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính 2023 của VPBank. Tài liệu này đã được công bố thông tin chi tiết trên website của VPBank. Toàn bộ số liệu dùng cho các báo cáo và đề xuất tại Đại hội đều được trích lục theo các báo cáo này.
 - 2) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023: Theo đó, Hội đồng quản trị đề xuất việc trích lập các quỹ và chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2024 dự kiến 10%. Nội dung đề xuất chi tiết như dự thảo đính kèm.
 - 3) Mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2024: Mức đề xuất ngân sách dự kiến cho cả chi phí thù lao, lương thưởng và ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024 sẽ giữ nguyên tương ứng là 0.5% lợi nhuận hợp nhất của Ngân hàng.
 - 4) Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho Ngân hàng với việc đề xuất danh sách 4 công ty kiểm toán và giao cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị cụ thể cho phù hợp với thực tế và quy định về mua sắm của Ngân hàng.
 - 5) Đề xuất chủ trương triển khai chương trình ESOP năm 2024, làm cơ sở để HĐQT tìm kiếm các giải pháp/Phương án phát hành cho phù hợp với mục tiêu và các điều kiện cụ thể của Ngân hàng.
 - 6) Đề xuất một số nội dung liên quan đến việc đầu tư góp vốn, hợp tác, liên doanh, liên kết... và giao cho Hội đồng quản trị chủ động ra quyết định khi có các cơ hội phù hợp. Báo cáo lại ĐHĐCĐ vào phiên họp gần nhất. Nội dung đề xuất cụ thể theo dự thảo NQ số 09 đính kèm.
 - 7) Đề xuất hạn mức giao dịch và thông qua hợp đồng với công ty con – VPBank SMBC CF. Hạn mức đề xuất là mức trần tối đa và đề xuất giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các giao

dịch cụ thể trong hạn mức này nhằm đáp ứng kịp thời các nhu cầu hợp tác kinh doanh của hai bên trong năm tài chính. Nội dung đề xuất chi tiết tại dự thảo NQ số 10 đính kèm.

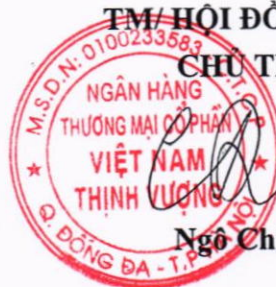
- 8) Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua Phương án nhận chuyển giao bắt buộc đối với một chức tín dụng yếu kém: phù hợp với chủ trương của Chính phủ, Ngân hàng nhà nước nhằm tái cơ cấu các ngân hàng thương mại yếu kém, lành mạnh hóa hoạt động ngành ngân hàng theo hướng an toàn bền vững, trên cơ sở tự nguyện đề xuất từ phía VPBank và phù hợp với quy định của pháp luật. Nội dung đề xuất chi tiết tại Dự thảo NQ số 11 đính kèm.
- 9) Đề xuất thành lập chi nhánh/ văn phòng đại diện/ công ty con tại nước ngoài: Với nhu cầu kết nối, mở rộng hợp tác kinh doanh trên một số mảng kinh doanh mới, nhóm khách hàng tiềm năng mới tại thị trường Nhật Bản, dưới sự hợp tác và hỗ trợ từ đối tác chiến lược nước ngoài SMBC. VPBank dự kiến sẽ thành lập một trong các mô hình sau: chi nhánh/văn phòng đại diện/công ty con hoặc một hình thức hiện diện thương mại khác tại Nhật Bản. Mô hình pháp lý cụ thể sẽ được VPBank nghiên cứu cân nhắc lựa chọn. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua đề xuất và giao cho HĐQT quyết định loại hình cụ thể cũng như tổ chức thực hiện phù hợp với nhu cầu thực tế và quy định của pháp luật liên quan.
- 10) Đề xuất Phương án phát hành trái phiếu quốc tế để phục vụ cho việc huy động vốn bổ sung trên thị trường quốc tế, phù hợp với yêu cầu của thị trường, đối tác và ngân hàng. Kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt chủ trương và các nội dung cơ bản của đợt phát hành trái phiếu và giao nhiệm vụ cho HĐQT tổ chức thực hiện theo các quy định của pháp luật và nhu cầu thực tế. Chi tiết đề xuất theo dự thảo NQ số 13 dưới đây.
- 11) Thống nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nhiệm vụ chung, làm cơ sở để HĐQT tổ chức thực hiện cho kịp thời và hiệu quả khi có phát sinh trong năm. Nội dung cụ thể theo dự thảo NQ số 14 Dự thảo NQ đính kèm.
- 12) Đề xuất việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh bổ sung: Đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt danh mục các ngành nghề kinh doanh hiện chưa có trong Giấy phép của VPBank, phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các luật có liên quan. Trên cơ sở đó, trong năm, khi các đơn vị kinh doanh có nhu cầu mở rộng và phát triển ngành nghề/sản phẩm đó, VPBank sẽ chủ động hơn trong việc trình các hồ sơ xin cấp phép lên Ngân hàng nhà nước nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh. Chi tiết danh mục ngành nghề mới và các nội dung trình ĐHĐCĐ thông qua theo dự thảo NQ số 15 dưới đây.
- 13) Đề xuất một số nguyên tắc xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, cụ thể theo dự thảo NQ số 16 dưới đây.
- 14) Đề xuất sửa đổi bổ sung Điều lệ VPBank cho phù hợp với nội dung thay đổi của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 (Luật 2024), cũng như việc rà soát lại các nội dung không còn phù hợp với tình hình hiện nay của Ngân hàng. Hiệu lực của bản Điều lệ mới dự kiến là ngày 1/7/2024 cho phù hợp với ngày hiệu lực của Luật 2024. Nội dung chi tiết theo tài liệu đính kèm.
- 15) Sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát và Quy chế quản trị công ty tương ứng với sự thay đổi của Điều lệ. Nội dung sửa đổi chi tiết và toàn văn các tài liệu đã sửa đổi đính kèm.

16) Bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị.

Dự thảo các Nghị quyết liên quan đến các nội dung báo cáo, đề xuất như dưới đây. Trân trọng báo cáo và kính trình

Hà nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024

TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Chí Dũng

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

NQ1. Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc (Phụ lục 01):

Tóm tắt một số kết quả hoạt động kinh doanh 2023

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: triệu đồng; %)	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	Tăng trưởng
1	Tổng Tài sản	817.567	631.013	29,6%
2	Huy động khách hàng và Phát hành giấy tờ có giá	490.156	366.851	33,6%
3	Dư nợ cấp tín dụng	600.524	479.756	25,2%
4	Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng riêng lẻ (Thông tư 11)	2.95%	2.19%	
5	Lợi nhuận trước thuế	10.804	21.220	-49,1%
Trong đó:	Lợi nhuận trước thuế loại trừ thu nhập bất thường	10.804	15.720	-31,2%
LNTT ngân hàng mẹ và các công ty con				
	VPBank	13.468		
	Fe Credit	(3.699)		
	VPBankS	1.255		
	OPES	156		

Một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu (Đơn vị: triệu đồng; %)	Hợp nhất			Kế hoạch 2024			
		2024	2023	% vs. 2023	VPBank	FE	VPBankS	OPES
1	Tổng Tài sản	974.270	817.567	19%	898.350	69.699	35.930	5.910
2	Tiền gửi khách hàng và phát hành giấy tờ có giá	598.864	490.156	22%	572.436	26.428	-	-

3	Dư nợ cấp tín dụng	752.104	600.524	25%	655.845	66.534	28.993	732
4	Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng riêng lẻ (TT11)	<3%	2,95%					
5	Lợi nhuận trước thuế	23.165	10.804	114%	20.709	1.200	1.902	873

- Mức tăng trưởng tín dụng nêu trên là mức tính toán dựa trên nhu cầu và năng lực của Ngân hàng. Số liệu thực tế sẽ được thực hiện dựa trên các hạn mức tối đa/quy định của Ngân hàng nhà nước.
- Các chỉ tiêu kế hoạch trên đây dựa trên các giả định/ phân tích kịch bản tăng trưởng của nền kinh tế nói chung và năng lực thực tế của Ngân hàng. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất và giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các nội dung, cũng như có thể điều chỉnh các chỉ tiêu trên phù hợp với tình hình thực tế và các giới hạn/chủ trương của Ngân hàng nhà nước.

NQ2. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank (Phụ lục 02)

NQ3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03).

NQ4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Bản chi tiết được công bố tại website www.vpbank.com.vn.

NQ5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của VPBank	8.494.171
1.1	Lợi ích cổ đông không kiểm soát (*)	1.479.768
1.2=1+1.1	Lợi nhuận thuần trong kỳ có thể phân phối cho cổ đông của ngân hàng	9.973.939
2=2.1+2.2	Tổng trích lập các quỹ	1.621.399
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc)	544.804
	Trong đó:	
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank	538.297
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank AMC	287
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của OPES	6.220
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc)	1.076.595

	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Quỹ Dự phòng tài chính của VPBank</i>	<i>1.076.595</i>
3=1.1-2	Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ bắt buộc	8.352.540
4	Lợi nhuận dự kiến sử dụng để chia cổ tức bằng tiền 10%	7.933.924
5=3-4	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ bắt buộc và chia cổ tức	418.616

(*) Ghi chú: Số liệu theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán

- i. Thông qua phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận 2023 hợp nhất như trên
- ii. Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền như sau:
 - Thời điểm thực hiện: dự kiến Quý 2-3 năm 2024. Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các điều kiện thực tế của Ngân hàng.
 - Tỷ lệ thực hiện: 10%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 1.000 đồng)
 - Số tiền dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền : 7.933.924 triệu đồng.
 - Đối tượng nhận cổ tức: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền.
 - Phương thức chi trả: tiền mặt/chuyển khoản
 - Nguồn chi trả cổ tức: nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Ngân hàng sau khi trích lập các quỹ tính đến thời điểm 31/12/2023 theo báo cáo tài chính năm 2023 của Ngân hàng.
- iii. HĐQT có trách nhiệm quyết định việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2023 của VPBank và các công ty con phù hợp với các quy định của pháp luật và của Ngân hàng nhà nước; thực hiện các quy trình, thủ tục với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền.

NQ6. Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác (bảo hiểm trách nhiệm của người quản lý, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, các chế độ khám sức khỏe theo chính sách chung của Ngân hàng) và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2024 tương đương bằng 0,5% x lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Ngân hàng. Chi tiết cách tính thù lao, thưởng và các lợi ích khác của mỗi thành viên được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các chính sách, quy định nội bộ có liên quan của Ngân hàng.

NQ7. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập cho Ngân hàng bao gồm: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam; Công ty TNHH KPMG Việt Nam; Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Công ty TNHH PwC Việt Nam; Giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán VPBank trong danh sách trên, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và hiệu quả tài chính.

NQ8. Thống nhất về mặt chủ trương về việc phát hành/bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn

dành cho cán bộ nhân viên VPBank năm 2024:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến bán/phát hành tối đa: 30.000.000 cổ phiếu.
- Phương thức xác định giá bán: Là mức giá dành cho cán bộ nhân viên của Ngân hàng, theo chương trình phát hành lựa chọn dành cho người lao động với giá bán dự kiến: 10.000 VNĐ/cổ phiếu.
- Đối tượng được mua: Cán bộ nhân viên VPBank và các công ty con của VPBank theo các tiêu chí và danh sách do Hội đồng quản trị quyết định. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành không được mua.
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:
- Mục đích phát hành: Lựa chọn CBNV có kinh nghiệm, có tài năng để đồng hành lâu dài, cùng phấn đấu, xây dựng và phát triển VPBank và trở thành cổ đông của Ngân hàng.
- Giao cho Hội đồng quản trị:
 - ✓ Nghiên cứu, quyết định hình thức phát hành/Phương án phát hành phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu và tình hình thực tế của Ngân hàng.
 - ✓ Quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật và cam kết với cổ đông chiến lược.
 - ✓ Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành chính thức, không vượt quá 30.000.000 cổ phiếu.
 - ✓ Xác định Thời điểm và Phương thức thực hiện Phương án phù hợp với tình hình thực tế.
 - ✓ Lựa chọn công ty Chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần);
 - ✓ Hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật với các cơ quan quản lý nhà nước và các bên liên quan phù hợp với Phương thức phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP.
- Đối với các chương trình ESOP đã thực hiện của các năm từ 2023 trở về trước, giao cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định: (i) Phương thức xử lý số cổ phần (bao gồm cả các quyền lợi phát sinh, cổ tức được chia bằng tiền/cổ phần) của các cán bộ nhân viên đã nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng của chương trình ESOP, bao gồm cả việc xác định đối tượng nhận chuyển nhượng là Ngân hàng/Công Đoàn VPBank hoặc cán bộ nhân viên của VPBank / Công ty con theo quyết định của Hội đồng quản trị, các phương thức thanh toán, các hồ sơ/quy trình chuyển nhượng khác có liên quan (ii) Xác định điều kiện/danh sách cán bộ nhân viên VPBank/Công ty con được phân phối lại - nhận chuyển nhượng trực tiếp số cổ phần (bao gồm cả các quyền lợi phát sinh, cổ tức được chia bằng tiền/cổ phần) từ các cán bộ nhân viên nghỉ việc cần phải bán lại; (iii) Quyết định các đối tượng cán bộ nhân viên của VPBank và Công ty con được phân phối lại số cổ phần (bao gồm cả các quyền lợi phát sinh, cổ tức được chia bằng tiền/cổ phần) mà Ngân hàng/Công Đoàn đã mua từ CBNV nghỉ việc; (iv) Quyết định các điều kiện hạn chế chuyển nhượng (nếu có) đối với các đối tượng được phân phối lại số cổ phần mua lại trực tiếp từ các cán bộ nhân viên nghỉ việc và từ Công Đoàn VPBank; (v) Tất cả các công việc, Phương thức, tài liệu khác có liên quan nhằm xử lý các vấn đề có liên quan đến chương trình ESOP nói chung của Ngân hàng cho phù hợp với yêu cầu thực tế từ các cơ quan quản lý và Ngân hàng từng thời kỳ.
- Cho phép Hội đồng quản trị giao, phân công, phân cấp cho Chủ tịch và/hoặc Tổng giám đốc thực hiện các quyền/công việc được giao, phân công, phân cấp trên đây.

NQ9. Thống nhất phương án đầu tư góp vốn, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác:

1. Thống nhất về mặt chủ trương và thông qua các phương án, giao dịch VPBank thực hiện góp vốn/mua cổ phần, thành lập hoặc mua lại công ty con, liên kết, hợp tác hoặc các hình thức khác với các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác... như sau:

- Góp vốn/mua cổ phần, thành lập hoặc mua lại các công ty để trở thành công ty con để thực hiện các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan:
 - (i) Hình thức thực hiện: góp vốn, nhận chuyển nhượng phần vốn góp, mua cổ phần, nhận chuyển nhượng cổ phần, mua doanh nghiệp theo các quy định pháp luật;
 - (ii) Lĩnh vực tham gia: Các doanh nghiệp hoạt động hợp pháp tại Việt Nam trong các lĩnh vực mà pháp luật cho phép VPBank tham gia góp vốn, mua cổ phần, bao gồm nhưng không giới hạn: lĩnh vực quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua bán cổ phiếu; cho thuê tài chính; kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, dịch vụ trung gian thanh toán; thông tin tín dụng...;
 - (iii) Tỷ lệ tham gia góp vốn/mua cổ phần: toàn bộ hoặc một phần vốn điều lệ của công ty mục tiêu mà VPBank sẽ tham gia góp vốn, mua cổ phần, tùy thuộc vào thỏa thuận với các bên liên quan và tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép;
 - (iv) Giá mua: theo cơ chế thỏa thuận trên cơ sở đánh giá hiện trạng doanh nghiệp, thỏa thuận với các bên liên quan và điều kiện thị trường.
 - (v) Tổng mức đầu tư của VPBank theo các giao dịch: tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép.
- Liên doanh, liên kết, hợp tác; Tìm kiếm, tham gia, triển khai các cơ hội với các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác... trong các lĩnh vực mà VPBank được phép tham gia theo quy định pháp luật khi có cơ hội, phù hợp với chủ trương của Cơ quan có thẩm quyền, hài hòa lợi ích của cổ đông. Giá trị giao dịch, giá trị góp vốn, hợp tác... từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
- 2. Giao cho HĐQT được toàn quyền quyết định, tổ chức thực hiện, tìm kiếm các doanh nghiệp phù hợp để VPBank tham gia góp vốn, mua cổ phần, mua lại, liên doanh, liên kết, hợp tác và các hình thức khác như các nội dung nêu tại mục trên (doanh nghiệp mục tiêu) và quyết định, tổ chức thực hiện các phương án chi tiết, và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp thường niên gần nhất. HĐQT được toàn quyền làm việc, trao đổi, thỏa thuận với bên bán (các bên bán)/đối tác hợp tác, các bên liên quan; làm việc, trao đổi, thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến các giao dịch nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc lựa chọn doanh nghiệp mục tiêu, mức/tỷ lệ tham gia của VPBank, giá và các điều kiện kèm theo; cơ cấu tổ chức, hình thức pháp lý của doanh nghiệp mục tiêu; các mô hình/cách thức hợp tác, liên kết; quyết định các giao dịch giữa VPBank với đối tác/bên bán, quyết định các nội dung giao dịch, các tài liệu do VPBank ký và/hoặc tham gia để thực hiện giao dịch cũng như tất cả các vấn đề khác trong quá trình VPBank tham gia đầu tư, hợp tác; quyết định sửa đổi, bổ sung, tu chỉnh các phương án, vấn đề, giao dịch theo thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền, bên bán/đối tác, bên liên quan khác...
- 3. Trong quá trình thực hiện nội dung nêu trên, HĐQT được quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao và được phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

NQ10. **Thống nhất hợp đồng với công ty con:**

Thông qua hợp đồng khung cho vay, gửi tiền với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC) - công ty con của Ngân hàng, theo dự thảo đính kèm nhằm đảm bảo việc đáp ứng nhu cầu phối hợp kinh doanh giữa VPBank và công ty con. Đồng ý thông qua hạn mức cho vay, gửi tiền tại VPB SMBC FC đến mức **tối đa 35% Vốn điều lệ** được ghi trong báo

cáo tài chính kiểm toán gần nhất của VPBank theo từng thời kỳ, mức cụ thể giao cho Hội đồng quản trị quyết định. Đồng thời, giao cho Hội đồng quản trị quyết định các điều khoản/nội dung chi tiết khác của các hợp đồng và tổ chức thực hiện, bao gồm các công việc: (i) Phê duyệt hạn mức/mức/giá trị cụ thể được cấp cho VPB SMBC FC cũng như giá trị của các hợp đồng triển khai với công ty con trong phạm vi hạn mức/giá trị đã được Đại hội cổ đông phê duyệt trên đây; (ii) phê duyệt điều kiện cụ thể để triển khai, thực hiện hợp đồng; (iii) phê duyệt, điều chỉnh, cập nhật các điều khoản hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng theo thực tế làm việc, giao kết và thực hiện các hợp đồng với VPB SMBC FC, bao gồm cả việc ký kết các phụ lục hợp đồng, văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu cần thiết); (iv) chỉ đạo, quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình thực hiện các hợp đồng này; (v) được phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

NQ11. Thông qua việc nhận chuyển giao bắt buộc một TCTD là một ngân hàng Thương mại, với nội dung như sau:

- a. Thông qua việc nhận chuyển giao bắt buộc một TCTD và thực hiện các giao dịch, hợp đồng với TCTD được chuyển giao bắt buộc đó:
 - (i) Tại thời điểm nhận chuyển giao bắt buộc TCTD theo phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền, quy mô hoạt động của TCTD được chuyển giao bắt buộc (về tổng tài sản, vốn chủ sở hữu) không cao hơn 5% so với quy mô tương ứng của VPBank tại thời điểm 31/12/2023, vốn điều lệ của TCTD được chuyển giao bắt buộc không quá 5.000 tỷ đồng.
 - (ii) Sau khi VPBank nhận chuyển giao bắt buộc, TCTD được chuyển giao bắt buộc hoạt động dưới hình thức ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên do VPBank là chủ sở hữu, là pháp nhân độc lập.
 - (iii) Thông qua các giao dịch, hợp đồng với TCTD được chuyển giao bắt buộc với các nội dung cơ bản như sau:
 - VPBank mua, bán tài sản/nợ/trái phiếu doanh nghiệp với TCTD được chuyển giao bắt buộc để thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, giá trị giao dịch trên 20% vốn điều lệ của VPBank được ghi trong báo cáo tài chính (BCTC) được kiểm toán gần nhất.
 - VPBank thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc, các giao dịch để thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc, theo nội dung phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- b. Đại hội đồng cổ đông phân công, giao nhiệm vụ cho HĐQT:
 - (i) Quyết định và tổ chức thực hiện toàn bộ các công việc, nội dung, tài liệu và vấn đề cần thiết để chuẩn bị, xây dựng, triển khai, thực hiện và hoàn tất việc nhận chuyển giao bắt buộc một TCTD theo nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
 - Quyết định ngân hàng thương mại mà VPBank nhận chuyển giao bắt buộc theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền;
 - Quyết định góp vốn điều lệ vào TCTD được chuyển giao bắt buộc vào thời điểm phù hợp trong các năm tiếp theo trên cơ sở phù hợp với phương án chuyển giao bắt buộc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo an toàn hoạt động của VPBank;
 - Quyết định các nội dung liên quan đến việc nhận chuyển giao bắt buộc và nội dung phương án chuyển giao bắt buộc, điều chỉnh phương án chuyển giao bắt buộc phù hợp quy định của pháp luật (bao gồm nhưng không hạn chế các nội dung, thời hạn cụ thể của phương án chuyển giao bắt buộc; các giao dịch, biện pháp hỗ trợ đối với VPBank và/hoặc TCTD được chuyển giao bắt buộc phù hợp với điều kiện thực tế khi triển khai phương án; phê duyệt nội dung hợp đồng,

giao dịch cụ thể của VPBank với TCTD được chuyển giao bắt buộc và các bên liên quan và toàn bộ nội dung có liên quan khác); soạn thảo, đệ trình và làm việc với các cấp/cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển giao bắt buộc và giao dịch nhận chuyển giao bắt buộc; đề xuất, kiến nghị chính sách, cơ chế, biện pháp và mức hỗ trợ cho VPBank và/hoặc TCTD được chuyển giao bắt buộc để thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc;

- Quyết định và tổ chức triển khai, ký kết các văn bản, giấy tờ, tài liệu và thực hiện các công việc cần thiết để thực hiện thủ tục pháp lý xin cấp, điều chỉnh các giấy phép/chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc chuyển giao bắt buộc và các thủ tục khác (bao gồm nhưng không giới hạn việc thay đổi đăng ký kinh doanh TCTD được chuyển giao bắt buộc ..);
 - Quyết định và tổ chức triển khai các công việc, làm việc với các bên liên quan, ký kết, giao nhận và thực hiện các văn bản, tài liệu, công việc khác có liên quan đến việc nhận chuyển giao bắt buộc và phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt, phù hợp với quy định của pháp luật, phê duyệt, chấp thuận của cấp có thẩm quyền và nhu cầu thực tế.
 - Triển khai giao dịch mua, bán tài sản/nợ/trái phiếu doanh nghiệp và giao dịch khác với TCTD được chuyển giao bắt buộc theo phê duyệt nêu trên của ĐHĐCĐ, phù hợp với phương án chuyển giao bắt buộc được phê duyệt.
- (ii) Trong quá trình thực hiện nội dung nêu trên, HĐQT có quyền:
- Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được phân công/giao;
 - Được phân công/giao/giao nhiệm vụ cho Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc và tại đây ĐHĐCĐ phê duyệt việc Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc phân công/giao/giao nhiệm vụ lại cho các đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định và quy chế hoạt động của VPBank) để: thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; làm việc và thực hiện các thủ tục với các cấp, cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan; thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được phân công/giao trong các năm tiếp theo trên cơ sở phù hợp với phương án chuyển giao bắt buộc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và phù hợp với quy định của pháp luật.

ĐHĐCĐ chấp thuận và phê duyệt toàn bộ các quyết định và công việc HĐQT (và các đơn vị, cá nhân được phân công/giao/giao nhiệm vụ hợp lệ) thực hiện theo phạm vi phân công/giao nêu trên và các công việc khác liên quan đến phương án chuyển giao bắt buộc và giao dịch nhận chuyển giao bắt buộc phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của VPBank;

Các đơn vị, cá nhân tham gia, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc nhận chuyển giao bắt buộc và xây dựng, triển khai phương án chuyển giao bắt buộc được miễn và không chịu trách nhiệm cá nhân (bao gồm nhưng không giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại, chi phí phát sinh) trong trường hợp việc nhận chuyển giao bắt buộc và/hoặc phương án chuyển giao bắt buộc không đạt được mục tiêu đề ra hoặc xảy ra các rủi ro, thiệt hại trong quá trình thực hiện có nguyên nhân từ (i) những sự kiện khách quan không thể lường trước hoặc nằm ngoài khả năng kiểm soát của các đơn vị, cá nhân có liên quan (bao gồm nhưng không giới hạn việc thay đổi chính sách, pháp luật; quyết định của cơ quan có thẩm quyền, thiên tai, dịch bệnh, biến động kinh tế; xung đột vũ trang..v.v.) hoặc (ii) các rủi ro tiềm ẩn của TCTD được chuyển giao bắt buộc mà VPBank không hoặc chưa thể xác định được phát sinh từ hoặc liên quan đến các sự kiện trước thời điểm VPBank nhận chuyển giao bắt buộc, với điều kiện là các đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện chức năng, quyền hạn mà mình được giao phù hợp với phê duyệt của ĐHĐCĐ, quyết định của các cấp có thẩm quyền, Điều lệ, các quy chế nội bộ của VPBank và quy định của pháp luật có liên quan.

NQ12. Quyết định thành lập chi nhánh, Văn phòng đại diện, Công ty con hoặc các hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank tại nước ngoài (Nhật Bản).

- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định loại hình đơn vị sẽ thành lập: chi nhánh/ văn phòng đại diện/Công ty con hoặc hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank ở nước ngoài cho phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu của Ngân hàng.
- Giao cho Hội đồng quản trị: (i) quyết định quy mô vốn đầu tư, địa điểm mở và các nội dung có liên quan khác và triển khai toàn bộ thủ tục để có thể thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/Công ty con/hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank ở nước ngoài; (ii) ban hành các quyết định để thực hiện đầu tư ra nước ngoài; (iii) ký các quyết định, hồ sơ, văn bản, tài liệu để đệ trình lên cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho mục đích xin chấp thuận việc thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/công ty hoặc hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank ở nước ngoài, xin cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài; (iv) sửa đổi, tu chỉnh, hoàn thiện hồ sơ, văn bản, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; (v) liên hệ, trao đổi, làm việc, quyết định các nội dung khác trong quá trình thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/công ty hoặc hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank ở nước ngoài; (vi) thực hiện các thủ tục cần thiết khác để thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/công ty hoặc hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank ở nước ngoài.
- Hội đồng quản trị được phân công, giao nhiệm vụ cho các đơn vị, cá nhân thực hiện các công việc nêu trên, đảm bảo việc vận hành và phù hợp thực tế.

NQ13. Thông qua việc phát hành trái phiếu quốc tế bền vững (“Sustainability Bond”) theo hình thức phát hành riêng lẻ cho một số nhà đầu tư như sau

TT	Chỉ tiêu	Nội dung
1	Tổ chức phát hành	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
2	Loại hình	Trái phiếu không chuyển đổi, không có bảo đảm, không kèm theo chứng quyền
3	Đồng tiền phát hành và đồng tiền sử dụng để thanh toán gốc, lãi trái phiếu	USD (Đô la Mỹ)
4	Khối lượng phát hành (tổng mệnh giá phát hành của các đợt phát hành)	Tối đa 400.000.000 USD (bốn trăm triệu đô la Mỹ)
5	Kỳ hạn trái phiếu	Dự kiến 05 năm kể từ ngày phát hành theo phê duyệt của Hội đồng quản trị phụ thuộc vào tình hình thị trường tại thời điểm phát hành
6	Thời gian dự kiến phát hành	Trong năm 2024 – Quý I/2025
7	Mục đích phát hành và	Cấp tín dụng cho các phương án, dự án, nhu cầu tài trợ đáp

TT	Chỉ tiêu	Nội dung
	phương án sử dụng vốn phát hành trái phiếu	ứng tiêu chí xanh và xã hội đủ điều kiện theo Khung Trái phiếu Bền vững của VPBank
8	Lãi suất danh nghĩa trái phiếu	Có thể là lãi suất cố định, thả nổi, kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi, hoặc loại lãi suất cấu trúc khác
9	Phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu	Gốc trái phiếu được thanh toán khi đáo hạn (tùy thuộc vào từng đợt phát hành) Lãi trái phiếu được thanh toán theo định kỳ
10	Thị trường, và địa điểm tổ chức phát hành	Trái phiếu sẽ được phát hành ra thị trường quốc tế cho một số nhà đầu tư, theo chương trình Euro Medium Term Note (EMTN) hoặc chương trình khác, theo thỏa thuận với các nhà đầu tư. Trái phiếu có thể được niêm yết, giao dịch tại sở giao dịch chứng khoán nước ngoài theo thỏa thuận với nhà đầu tư, phê duyệt của Hội đồng quản trị phụ thuộc vào tình hình thị trường tại thời điểm phát hành
11	Các nội dung khác của phương án chào bán	Giao Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các nội dung như sau:

- Quyết định nội dung chi tiết phương án chào bán, phát hành trái phiếu quốc tế, chương trình phát hành, kế hoạch sử dụng vốn từ các đợt phát hành trái phiếu, các nội dung liên quan đến việc phát hành trái phiếu quốc tế và niêm yết, giao dịch trái phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán nước ngoài (nếu có), bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề liên quan đến thời điểm phát hành, lãi suất, phí, số đợt phát hành, khối lượng phát hành từng đợt ...
- Quyết định và triển khai việc thực hiện các thủ tục cần thiết tại các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam và nước ngoài để thực hiện phương án, chương trình phát hành, thực hiện việc phát hành và niêm yết, giao dịch trái phiếu nêu trên (bao gồm nhưng không giới hạn việc thông báo, xin các chấp thuận, phê duyệt, miễn trừ ... từ Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nước ngoài có liên quan, các cơ quan có thẩm quyền khác ...)
- Quyết định việc thiết lập, bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh các vấn đề nội dung của phương án, chương trình chào bán trái phiếu quốc tế, việc niêm yết, đăng ký giao dịch trái phiếu cũng như các vấn đề, nội dung trong quá trình thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thông qua và quyết định ký các hợp đồng, tài liệu, văn bản cần thiết liên quan đến phương án, chương trình chào bán, phát hành trái phiếu và/hoặc để phát hành, niêm yết, giao dịch trái phiếu quốc tế.
- Hội đồng quản trị phân công cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc thực hiện một, một số công việc nêu trên. Người được phân công có thể ủy quyền lại.
- Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, phê chuẩn toàn bộ các quyết định và công việc do Hội đồng quản trị thực hiện, phân công thực hiện.

NQ14. Thống nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nội dung sau:

- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con.
- Đồng ý cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng như hiện nay. Giao cho Hội đồng quản trị có thể thực hiện điều chỉnh nếu thấy cần thiết, tùy thuộc vào các điều kiện cụ thể của Ngân hàng.
- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng nếu có. Báo cáo ĐHCĐ tại đại hội cổ đông thường niên gần nhất.

NQ15. Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank như sau:

- Các ngành nghề/hoạt động kinh doanh xin cấp phép mới:

STT	NGHIỆP VỤ
1	Dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước
2	Dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
3	Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản
4	Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép
5	Mua bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương
6	Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
7	Mở tài khoản ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối
8	Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế
9	Thực hiện các giao dịch hoán đổi ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích hỗ trợ thanh khoản ngoại tệ cho VPBank;
10	Thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ kỳ hạn với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro trên sổ ngân hàng của VPBank.
11	Thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ kỳ hạn, giao dịch hoán đổi ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ kỳ hạn, giao dịch hoán đổi ngoại tệ đã giao kết và thực hiện với tổ chức tín dụng được phép trong nước.
12	Thực hiện các giao dịch quyền chọn mua, bán ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro cho các giao

	dịch VPBank đã giao kết, thực hiện với khách hàng và tổ chức tín dụng được phép trong nước.
13	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế
14	Hoạt động giao đại lý thanh toán
15	Đại diện người sở hữu trái phiếu
16	Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ
17	Đại lý phân phối chứng khoán trong phạm vi pháp luật cho phép
18	Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật về chứng khoán.
19	Các hoạt động kinh doanh có liên quan tới hoạt động ngân hàng và các ngành nghề kinh doanh khác trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn, chấp thuận, cho phép của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Thông qua việc sửa đổi/bổ sung/cập nhật Điều lệ, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... để ghi nhận các nội dung ngành nghề kinh doanh, nội dung, phạm vi hoạt động và các thay đổi khác (nếu có) phù hợp với quy định pháp luật.
- Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thực hiện những công việc sau:
 - ✓ Quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động theo Bảng liệt kê ngành nghề nêu trên, kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật, yêu cầu của NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước và tình hình thực tế.
 - ✓ Quyết định và thực hiện đăng ký/trình NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động liệt kê tại bảng trên.
 - ✓ Quyết định và thực hiện trình Cơ quan có thẩm quyền về Đăng ký kinh doanh việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động và các thông tin về cổ đông, vốn điều lệ và các thông tin khác khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của VPBank.
 - ✓ Quyết định việc đăng ký sửa đổi, bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh trên Giấy phép hoạt động ngoài các nội dung nêu tại bảng trên đây trong trường hợp bắt buộc phải sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc tình hình thực tế.
 - ✓ Cập nhật, ghi nhận nội dung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Ngân hàng, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... khi được chấp thuận/đồng ý bởi Cơ quan có thẩm quyền.

NQ16. Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện: sau thời gian tối thiểu 5 năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và sau khi đã thực hiện tất cả các biện pháp để thu hồi nợ nhưng không thu hồi được. Sau khi xuất toán, các khoản nợ này phải được tiếp tục theo dõi trên hệ thống quản trị trong thời gian tối thiểu 10 năm, trừ các

khoản nợ mà khách hàng là tổ chức đã phá sản, giải thể theo quy định của pháp luật và sau khi thanh lý, xử lý toàn bộ tài sản hoặc khách hàng là cá nhân đã chết, bị tuyên bố mất tích theo quyết định của Tòa án và đã xử lý xong di sản, nghĩa vụ của người này theo quy định của pháp luật. Danh sách các khoản nợ được xuất toán do HĐQT quyết định, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.

NQ17. Thông qua bản Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho HĐQT.

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (nội dung sửa đổi và toàn văn bản Điều lệ) theo tài liệu Phụ lục 04 đính kèm.
2. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ theo các nội dung trên.

NQ18. Thông qua dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (Phụ lục 05)

1. Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (các nội dung sửa đổi và toàn văn Quy chế) theo Phụ lục 05 kèm theo.
2. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và đạt được hiệu quả quản trị, điều hành hoạt động của VPBank.

NQ19. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (Phụ lục 06).

1. Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát (gồm các nội dung sửa đổi và toàn văn Quy chế) theo Phụ lục 06 đính kèm.
2. Giao cho Ban kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Ban kiểm soát thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

NQ20. Thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ (Phụ lục 07).

1. Thông qua việc sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ Ngân hàng (gồm các nội dung sửa đổi và toàn văn Quy chế) theo Phụ lục 07 đính kèm.

2. Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
 3. Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế này nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.
- NQ21. **Thông nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 là 07 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.**
- NQ22. **Kết quả bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.**

